

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1458 /QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 11 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch Nhân rộng các mô hình
Thích ứng với biến đổi khí hậu bằng Quỹ xoay vòng theo hình thức
nông dân dạy nông dân dựa vào kết quả**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 38/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Căn cứ Hiệp định tài trợ số hiệu: IFAD Loan 2000000433 và ASAP Grant 2000000434 được ký giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Quỹ Quốc tế về Phát triển nông nghiệp (IFAD);

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bến Tre tại Tờ trình số 1483/TTr - KHĐT ngày 28 tháng 6 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch nhân rộng các mô hình Thích ứng với biến đổi khí hậu bằng Quỹ xoay vòng theo hình thức nông dân dạy nông dân dựa vào kết quả (có kế hoạch nhân rộng các mô hình kèm theo);

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện là thành viên Ban chỉ đạo Dự án; Giám đốc Ban điều phối Dự án AMD tỉnh Bến Tre và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Quỹ Quốc tế về Phát triển nông nghiệp;
- CT, các PCT-UBND tỉnh;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Phòng N/c: TCĐT, TH;
- Lưu: VT, Ph.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Văn Trọng

KẾ HOẠCH

**Nhân rộng các mô hình Thích ứng với biến đổi khí hậu bằng Quỹ xoay vòng
theo hình thức nông dân dạy nông dân dựa vào kết quả**

*(Kèm theo Quyết định số 1458/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

1. Cơ sở pháp lý

Quyết định số 2221/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Sổ tay Hướng dẫn thực hiện quỹ đồng tài trợ mô hình thích ứng với Biến đổi khí hậu (CFAF) Dự án Thích ứng với biến đổi khí hậu vùng Đồng bằng sông Cửu Long (AMD) tại tỉnh Bến Tre.

Biên bản ghi nhớ của đoàn hỗ trợ kỹ thuật IFAD 2018 tháng 5/2018 và đoàn giám sát đánh giá 2018 tháng 10/2018 của IFAD.

Căn cứ vào thực tiễn tình hình triển khai dự án trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu

- Nhân rộng mô hình sinh kế thích ứng với biến đổi khí hậu đến 1.250 hộ.
- Hình thành quỹ hỗ trợ cho các Hội đoàn thể quản lý để giúp người nghèo đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh bền vững.

3. Địa điểm, thời gian thực hiện

- Tại các xã trong/ngoài vùng dự án.
- Hoạt động nhân rộng được thực hiện từ khi kế hoạch được phê duyệt đến cuối tháng 3 năm 2020, cụ thể:

Quý II/2019: Xây dựng và trình phê duyệt kế hoạch; tổ chức triển khai, đăng ký mô hình; tập huấn xây dựng phương án và chuẩn bị, thực hiện mô hình; tổ chức xét duyệt.

Quý III và IV/2019: Thực hiện hỗ trợ kinh phí và triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh tại các tổ nhóm.

Quý I/2020: Tiếp tục thực hiện hỗ trợ kinh phí và triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh tại các tổ nhóm; tổng kết đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

4. Nội dung nhiệm vụ các hoạt động nhân rộng mô hình nông dân dạy nông dân, doanh nghiệp dạy nông dân

- Hoạt động Nông dân dạy nông dân, Doanh nghiệp dạy nông dân là hình thức tài trợ có thu hồi số vốn hỗ trợ để thành lập quỹ xoay vòng.
- Việc thu hồi kinh phí hỗ trợ để lập quỹ xoay vòng sẽ do Ban quản lý quỹ của các tổ nhóm thực hiện.

4.1. Đối tượng hưởng lợi

Tổ, nhóm nông dân hoạt động theo Nghị định 151/2007/NĐ-CP ngày 10/10/2007 của Chính phủ, về tổ chức và hoạt động của Hợp tác xã, tại các xã; có ít nhất 30% hộ nghèo hoặc cận nghèo, hộ có nữ làm chủ hộ.

4.2. Điều kiện được nhận hỗ trợ và mức hỗ trợ

Tổ nông dân dạy nông dân được hỗ trợ phải thỏa mãn các điều kiện sau:

- Tự nguyện chấp hành quy chế quản lý quỹ xoay vòng.
- Hoạt động sản xuất kinh doanh theo gói hệ thống canh tác nông nghiệp, có hiệu quả thiết thực.
- Có tiểu dự án(TDA) sản xuất kinh doanh khả thi.
- Do đoàn thể giới thiệu và cam kết tham gia hỗ trợ quản lý, hoạt động

4.3. Mức hỗ trợ

- Hộ sản xuất trong tổ đóng góp ít nhất 30% tổng chi phí thực hiện TDA sản xuất kinh doanh, bao gồm tiền mặt và hiện vật. Việc đóng góp có thể bằng tiền mặt, tài sản tham gia hoạt động của hộ hoặc bằng một khoản vay tín dụng, ưu tiên vay từ Quỹ tín dụng hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế. Tỷ lệ tiền mặt đóng góp ít nhất là 50% của phần đóng góp.

- Dự án hỗ trợ tổ 70% tổng kinh phí thực hiện TDA, nhưng không quá 8.000.000 đồng/hộ và không quá 100.000.000 đồng/tổ.

4.4. Nguồn kinh phí

- Dự toán kinh phí thực hiện mô hình “Nông dân dạy nông dân” khoảng 10 tỷ đồng (Mười tỷ đồng).

- Nguồn kinh phí thuộc Hợp phần 2. Đầu tư cho sinh kế bền vững.
- Số người hưởng lợi tương ứng khoảng 1.250 hộ.

4.5. Quy trình thủ tục thực hiện

- Bước 1: Ban Điều phối Dự án AMD Bến Tre (PCU) tổ chức hội nghị triển khai, phổ biến về yêu cầu của đề xuất tài trợ đến cán bộ cấp huyện, cấp xã và tổ nhóm có tiềm năng.

Các tổ nhóm có tiềm năng và quan tâm đăng ký mô hình và cử cán bộ đầu mối để được tập huấn.

PCU tổ chức tập huấn kỹ năng lập phương án sản xuất kinh doanh và chuẩn bị thực hiện phương án.

- Bước 2: Nhóm điều phối dự án cấp huyện (DCOs) tiếp nhận phương án sản xuất kinh doanh và tổ chức thẩm định (các tiêu chí thẩm định áp dụng theo Sổ tay CFAF).

- Bước 3 và 4 thực hiện theo bước 4 và bước 5 quy định tại Sổ tay hướng dẫn thực hiện quỹ đồng tài trợ mô hình thích ứng với biến đổi khí hậu (CFAF).

Riêng quyền sở hữu tài sản được áp dụng theo quy định của Quy chế quản lý quỹ vật tư xoay vòng.

- PCU chịu trách nhiệm điều chỉnh Quy chế quản lý quỹ vật tư xoay vòng cho phù hợp thực tiễn.

5. Tổ chức thực hiện

- PCU điều chỉnh, phân cấp kinh phí và hướng dẫn thực hiện Kế hoạch này.

- Nhóm điều phối dự án cấp huyện (DCOs) hỗ trợ các tổ thực hiện các thủ tục, thẩm định và phê duyệt các TDA, thanh toán, quyết toán theo quy định.

- Ban phát triển các xã dự án (CDBs) và Ủy ban nhân dân các xã ngoài dự án triển khai thực hiện ở địa phương mình, giúp các tổ hợp tác tham gia thực hiện tốt các quy định theo kế hoạch này.

- Các Hội, đoàn thể hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng Tổ hợp tác theo Nghị định 151/2007/NĐ-CP của Chính phủ; cử cán bộ hướng dẫn và tham gia cùng tổ quản lý quỹ vật tư xoay vòng./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Văn Trọng

QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Dự án Thích ứng với biến đổi
khí hậu vùng đồng bằng sông Cửu Long (AMD) tại tỉnh Bến Tre

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Hiệp định tài trợ số hiệu: IFAD Loan 2000000433 và ASAP Grant 2000000434 được ký giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Quỹ Quốc tế về Phát triển nông nghiệp (IFAD);

Căn cứ Quyết định số 2169/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc phê duyệt văn kiện Dự án Thích ứng với biến đổi khí hậu vùng đồng bằng sông Cửu Long tại tỉnh Bến Tre;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1240/TTr-SNV ngày 19 tháng 6 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo Dự án Thích ứng với biến đổi khí hậu vùng đồng bằng sông Cửu Long (AMD) tại tỉnh Bến Tre (viết tắt là Ban Chỉ đạo Dự án AMD), gồm các thành viên sau:

1. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, phụ trách kinh tế - Trưởng ban;
2. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư - Phó Trưởng ban thường trực;
3. Phó Giám đốc Sở Tài chính, phụ trách giá công sản - Phó Trưởng ban;

Các Ủy viên:

4. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
5. Giám đốc Sở Công thương;
6. Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, phụ trách nông nghiệp, trồng trọt;
7. Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, phụ trách biến đổi khí hậu;
8. Phó Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, phụ trách bảo trợ xã hội và bảo vệ chăm sóc trẻ em;
9. Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, phụ trách công sản và khối sự nghiệp;
10. Giám đốc Sở Nội vụ;
11. Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, phụ trách kiểm soát chi;

12. Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã, phụ trách hoạt động các hợp tác xã;
13. Phó Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, phụ trách tín dụng;
14. Mời Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
15. Mời Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh, phụ trách văn hóa xã hội;
16. Phó Chủ tịch UBND huyện Ba Tri, phụ trách kinh tế;
17. Chủ tịch UBND huyện Thạnh Phú;
18. Phó Chủ tịch UBND huyện Bình Đại, phụ trách kinh tế;
19. Phó Chủ tịch UBND huyện Châu Thành, phụ trách kinh tế;
20. Chủ tịch UBND huyện Giồng Trôm;
21. Chủ tịch UBND huyện Mỏ Cày Nam;
22. Phó Chủ tịch UBND huyện Mỏ Cày Bắc, phụ trách kinh tế;
23. Phó Chủ tịch UBND huyện Chợ Lách, phụ trách kinh tế;
24. Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
25. Chủ tịch Hiệp hội Dừa;
26. Giám đốc Ban Điều phối Dự án AMD: Thư ký Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Chức năng và nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Dự án AMD:

Ban Chỉ đạo Dự án (PSC) thay mặt Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo toàn diện công tác điều phối thực hiện Dự án Thích ứng với biến đổi khí hậu vùng đồng bằng sông Cửu Long tại tỉnh Bến Tre. Ban Chỉ đạo Dự án có các nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

- Chịu trách nhiệm về quản lý chiến lược nhằm đạt được các mục tiêu Dự án theo cam kết trong Hiệp định Tài trợ;
- Chỉ đạo công tác điều phối, định hướng và quản lý chung các nguồn lực của Dự án (kể cả nguồn vốn đối ứng) để đạt được mục tiêu;
- Xem xét, phê duyệt các quyết định có liên quan đến công tác điều phối thực hiện do Ban Điều phối Dự án đề xuất trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;
- Đề xuất các cơ chế tổ chức thực hiện Dự án trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;
- Cho ý kiến về các Kế hoạch Công tác và Ngân sách, mua sắm đấu thầu hàng năm của Dự án (AWPB) trước khi trình IFAD và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;
- Xem xét và có ý kiến để trình Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm các chức danh quản lý chủ chốt Dự án ở cấp tỉnh (Ban Giám đốc Dự án); và
- Giữ vai trò đối tác đầu mối giữa tỉnh, các Bộ ngành Trung ương và Nhà tài trợ về các vấn đề liên quan đến điều phối Dự án trên địa bàn.

Ban Chỉ đạo Dự án AMD Bến Tre hoạt động từ khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập đến khi kết thúc thời hiệu của Hiệp định tài trợ Dự án AMD Bến Tre.

Điều 3. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Dự án AMD:

- Chế độ làm việc: Ban Chỉ đạo Dự án AMD sẽ họp định kỳ hàng quý và họp đột xuất theo yêu cầu của Ban Điều phối nhằm cho ý kiến giải quyết các công việc của Dự án AMD. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm;
- Văn bản do Trưởng ban ký được sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh; văn bản do các Phó Trưởng ban ký được sử dụng con dấu của đơn vị mình;
- Phụ cấp của các thành viên Ban Chỉ đạo Dự án AMD thực hiện theo qui định hiện hành về định mức chi của các Dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA).

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Ban Điều phối Dự án, Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị có liên quan và các thành viên theo chức danh quy định tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này thay thế Quyết định số 653/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kiện toàn Ban Chỉ đạo Dự án AMD Bến Tre và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Quỹ Quốc tế về Phát triển Nông nghiệp (t/b);
- TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Ban TC TU (để biết);
- CT, các Phó CT UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP.UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, NV;
- Phòng NC: TH, TC&ĐT, CTT&ĐT;
- Lưu: VT, Ph.



CHỦ TỊCH

Cao Văn Trọng